

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Thực hiện Quyết định số 3125/QĐ-BKHCN ngày 29/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính (*Phụ lục I*) và 04 Quy trình nội bộ nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (*Phụ lục II*) sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Bãi bỏ 04 Danh mục thủ tục hành chính (*Phụ lục III*) tại Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 03/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Phê duyệt chuẩn hóa Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, niêm yết công khai, hướng dẫn và tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan cập nhật/gỡ bỏ nội dung thủ tục hành chính, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định. Hoàn thành ngay sau khi nhận được Quyết định này.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cổng thông tin điện tử tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác đúng quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ban*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VNPT Ninh Bình;
- Lưu: VT, TTTH-CB, VP3, VP7.

MT120/VP7/2024/TTHC-KHCN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Quang Thìn

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NINH BÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 12 /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (VNĐ)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến		Ghi chú
							Toàn trình	Một phần	
Lĩnh vực Hoạt động khoa học và Công nghệ									
1	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ 2.001143. H42	15 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ.	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	Trực tuyến; Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	x		Sửa đổi, thời gian giải quyết, tên mẫu phiếu, căn cứ pháp lý
2	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ 2.001137. H42	15 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ.	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	Trực tuyến; Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	x		Sửa đổi, thời gian giải quyết, tên mẫu phiếu, căn cứ pháp lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (VNĐ)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến		Ghi chú
							Toàn trình	Một phần	
3	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ. 1.002690.H42	15 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	Trực tuyến; Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	x		Sửa đổi, thời gian giải quyết, tên mẫu phiếu, căn cứ pháp lý
4	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ 2.001643.H42	15 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	Trực tuyến; Trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	x		Sửa đổi, thời gian giải quyết, tên mẫu phiếu, căn cứ pháp lý

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NINH BÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12 /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

1. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ

1.1. Mã số TTHC: 2.001143.H42

1.2. Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 (ngày làm việc) x 08 giờ = 120 giờ.

Thủ tục hành chính dịch vụ công mức độ 4.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện (ghi rõ họ tên)	Yêu cầu thực hiện	Thời gian 120 giờ	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ tiếp nhận	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, hướng dẫn, kiểm tra (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất). 2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về phòng chuyên môn. In phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân. 3. In phiếu bàn giao hồ sơ từ Trung tâm PVHCC về Sở Khoa học và Công nghệ (ký số gửi Bưu điện chuyển về Sở).	04 giờ	Mẫu 01,02,03,04,05, 06
Bước 2	Phòng Công nghệ - Chuyên ngành	Trưởng phòng	Chuyển hồ sơ cho chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ.	04 giờ	Mẫu 05, 04

		Chuyên viên	Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ. - Xác minh (nếu có). - Niêm yết, công khai (nếu có). - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có) - Trình lãnh đạo phòng xem xét.	50 giờ	Mẫu 02,04,05
		Trưởng phòng	Xem xét trình Lãnh đạo Sở quyết định	04 giờ	Mẫu 04, 05
Bước 3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc hoặc P. Giám đốc	Xem xét quyết định, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh xem xét	04 giờ	Mẫu 04, 05
Bước 4	Văn thư Sở		Ký, đóng dấu chuyển văn thư văn phòng UBND tỉnh	08 giờ	Mẫu 04, 05
Bước 5	UBND tỉnh giải quyết		- Văn thư UBND tỉnh chuyển phòng chuyên môn xem xét thẩm định trình Lãnh đạo xem xét giải quyết - Văn thư UBND tỉnh đóng dấu chuyển Sở KH&CN	38 giờ	Mẫu 04, 05
Bước 6	Văn thư Sở		- Văn thư Sở KH&CN báo cáo Lãnh đạo - Chuyển kết quả TTHC ra ngoài TTPVHCC	08 giờ	Mẫu 04, 05
Bước 7	Trung tâm phục vụ hành chính công	Cán bộ TTHCC	Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 04,05,06

2. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ

2.1. Mã số TTHC: 1.002690.H42

2.2. Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 (ngày làm việc) x 08 giờ = 120 giờ.

Thủ tục hành chính dịch vụ công mức độ 4.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện (ghi rõ họ tên)	Yêu cầu thực hiện	Thời gian 120 giờ	Biểu mẫu/Kết quả
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ tiếp nhận	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất). 2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về phòng chuyên môn. In phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân. 3. In phiếu bàn giao hồ sơ từ Trung tâm PVHCC về Sở Khoa học và Công nghệ (ký số gửi Bưu điện chuyển về Sở).	04 giờ	Mẫu 01,02,03,04,05, 06
<i>Bước 2</i>	Phòng Công nghệ - Chuyên ngành	Trưởng phòng	Chuyển hồ sơ cho chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ.	08 giờ	Mẫu 05,04
		Chuyên viên	Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ. - Xác minh (nếu có). - Niêm yết, công khai (nếu có). - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có) - Trình lãnh đạo phòng xem xét.	44 giờ	Mẫu 02,04,05
		Trưởng phòng	Xem xét trình Lãnh đạo Sở quyết định	08 giờ	Mẫu 05,04

<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở	Giám đốc hoặc P. Giám đốc	Xem xét quyết định, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh xem xét	08 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 4</i>	Văn thư Sở		Ký, đóng dấu chuyển văn thư văn phòng UBND tỉnh	08 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 5</i>	UBND tỉnh giải quyết		- Văn thư UBND tỉnh chuyển phòng chuyên môn xem xét thẩm định trình Lãnh đạo xem xét giải quyết - Văn thư UBND tỉnh đóng dấu chuyển Sở KH&CN	32 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 6</i>	Văn thư Sở		- Văn thư Sở KH&CN báo cáo Lãnh đạo - Chuyển kết quả TTHC ra ngoài TTPVHCC	08 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 7</i>	Trung tâm phục vụ hành chính công	Cán bộ TTHCC	Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 04,05,06

3. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ

3.1. Mã số TTHC: 2.001137.H42

3.2. Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 (ngày làm việc) x 08 giờ = 120 giờ.

Thủ tục hành chính dịch vụ công mức độ 4.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện (ghi rõ họ tên)	Yêu cầu thực hiện	Thời gian 120 giờ	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ tiếp nhận	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất). 2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về phòng chuyên môn. In phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân. 3. In phiếu bàn giao hồ sơ từ Trung tâm PVHCC về Sở Khoa học và Công nghệ (ký số gửi Bưu điện chuyển về Sở).	04 giờ	Mẫu 01,02,03,04,05, 06
Bước 2	Phòng Công nghệ - Chuyên ngành	Trưởng phòng	Chuyển hồ sơ cho chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ.	08 giờ	Mẫu 05, 02,04
		Chuyên viên	Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ. - Xác minh (nếu có). - Niêm yết, công khai (nếu có). - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có) - Trình lãnh đạo phòng xem xét.	48 giờ	Mẫu 02,04,05
		Trưởng phòng	Xem xét trình Lãnh đạo Sở quyết định	08 giờ	Mẫu 04,05
Bước 3	Lãnh đạo Sở	Giám đốc hoặc P. Giám đốc	Xem xét quyết định, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh xem xét	08 giờ	Mẫu 04, 05
Bước 4	Văn thư Sở		Ký, đóng dấu chuyển văn thư văn phòng UBND tỉnh	08 giờ	Mẫu 04, 05

<i>Bước 5</i>	UBND tỉnh giải quyết		- Văn thư UBND tỉnh chuyển phòng chuyên môn xem xét thẩm định trình Lãnh đạo xem xét giải quyết - Văn thư UBND tỉnh đóng dấu chuyển Sở KH&CN	32 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 6</i>	Văn thư Sở		- Văn thư Sở KH&CN báo cáo Lãnh đạo - Chuyển kết quả TTHC ra ngoài TTPVHCC	08 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 7</i>	Trung tâm PVHCC	Cán bộ TTHCC	Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 04,05,06

4. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

4.1. Mã số TTHC: 2.001643.H42

4.2. Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 (ngày làm việc) x 08 giờ = 120 giờ.

Thủ tục hành chính dịch vụ công mức độ 4.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện (ghi rõ họ tên)	Yêu cầu thực hiện	Thời gian 120 giờ	Biểu mẫu/Kết quả
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ tiếp nhận	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất). 2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về phòng chuyên môn. In phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân. 3. In phiếu bàn giao hồ sơ từ Trung tâm PVHCC về Sở Khoa học và Công nghệ (ký số gửi Bưu điện chuyển về Sở).	04 giờ	Mẫu 01,02,03,04,05, 06
<i>Bước 2</i>	Phòng Công nghệ - Chuyên ngành	Trưởng phòng	Chuyển hồ sơ cho chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ.	08 giờ	Mẫu 05, 02,04
		Chuyên viên	Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ. - Xác minh (nếu có). - Niêm yết, công khai (nếu có). - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có) - Trình Trưởng phòng xem xét.	48 giờ	Mẫu 05, 02,04
		Trưởng phòng	Xem xét trình Lãnh đạo Sở quyết định	08giờ	Mẫu 05, 04
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở	Giám đốc hoặc P. Giám đốc	Xem xét quyết định, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh xem xét	08giờ	Mẫu 05, 04

<i>Bước 4</i>	Văn thư Sở		Ký, đóng dấu chuyển văn thư văn phòng UBND tỉnh	08 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 5</i>	UBND tỉnh giải quyết		- Văn thư UBND tỉnh chuyển phòng chuyên môn xem xét thẩm định trình Lãnh đạo xem xét giải quyết - Văn thư UBND tỉnh đóng dấu chuyển Sở KH&CN	28 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 6</i>	Văn thư Sở		-Văn thư Sở KH&CN báo cáo Lãnh đạo - Chuyển kết quả TTHC ra ngoài TTPVHCC	08 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 7</i>	Trung tâm phục vụ hành chính công	Cán bộ TTHCC	Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 04,05,06

Phụ lục III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NINH BÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12 /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý quy định bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ				
1	2.001143. H42	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ	Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước (Hết hiệu lực Thông tư số 07/2014/TT- BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ; Hết hiệu lực Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 03/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình; Bãi bỏ 04 Quy trình Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Phê duyệt chuẩn hóa Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình.
2	2.001137. H42	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ		
3	1.002690.H42	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ.		
4	2.001643.H42	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ		